

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày 02-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngọc và bà Trần Thị Nhi.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Q, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 14/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Tải Minh H, sinh ngày 20/01/2003 tại tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Lào Cai; chỗ ở hiện tại: Thôn L, xã Q, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tải Văn T và bà Lù Thị H1; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/10/2023 đến ngày 31/10/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Lê Thị Thu H3 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương. (có mặt)

- **Người làm chứng:** Anh Đào Văn H2 và anh Trần Văn T2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/10/2023, Tải Minh H đến thuê phòng trọ số 04 thuộc khu nhà trọ của anh Đào Văn H2 ở thôn L, xã Q, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để ở và tìm việc làm. H đã nảy sinh ý định làm pháo nổ để bán kiếm lời, được người đàn ông tên là Tuấn Anh hướng dẫn cách làm pháo nổ và chỉ cho biết nơi mua các công cụ, vật liệu để làm pháo nổ. Ngày 22/10/2023, H thuê xe ôm đi đến khu vực ngã ba Tiên Trung thuộc thành phố Hải Dương gặp 01 người đàn ông

(không quen biết) hỏi và mua được 02 bao tải vỏ pháo (đã được quấn tròn, có nhiều kích cỡ khác nhau), 02 kg thuốc pháo đựng trong 01 túi nilon và khoảng 07 đến 08 đoạn dây ngòi (mỗi đoạn dài khoảng hơn 01 m) với tổng số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó H đi xe khách chở về phòng trọ của H. Tiếp đó, H đến cửa hàng tạp hóa mua keo 502, kéo, tô vít, mua giấy vở học sinh cũ và nhặt trên đường ống sắt hình trụ tròn dùng để làm pháo nổ. Tại phòng trọ, H cắt đôi tờ giấy vở học sinh rồi quấn quanh ống sắt, lấy keo 502 dán lại, dùng đầu tô vít ấn bịt một đầu làm thành vỏ pháo, rồi cho thuốc pháo, dây dẫn cháy vào và bịt chặt lại bằng keo 502 thành 01 quả pháo thành phẩm (những quả pháo to, H tự cắt giấy làm vỏ pháo).

Ngày 24/10/2023, tại khu vực chân Cầu Mây thuộc huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, H đã bán cho 01 người đàn ông (không quen biết) 20 quả pháo loại to được số tiền 2.000.000 đồng và bán cho 01 người phụ nữ (không quen biết) 10 quả pháo loại to được số tiền 1.000.000 đồng.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/10/2023, khi H đang làm pháo tại phòng trọ thì bị Tổ công tác thuộc Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh Hải Dương (PA05) phối hợp cùng Công an thị xã Kinh Môn và Công an xã Q tiến hành kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ: 70 vật hình trụ kích thước khác nhau, màu trắng có chữ, một đầu gắn ngòi dẫn cháy được đựng trong thùng bìa catton (được niêm phong ký hiệu M1); 75 vật hình trụ kích thước khác nhau, màu trắng có chữ, một đầu gắn ngòi dẫn cháy được đựng trong thùng bìa catton (được niêm phong ký hiệu M2); 75 vật hình trụ kích thước khác nhau, màu trắng có chữ, một đầu gắn ngòi dẫn cháy được đựng trong thùng bìa catton (được niêm phong ký hiệu M3); 60 vật hình trụ kích thước khác nhau, màu trắng có chữ, màu đỏ, hồng, đen, một đầu gắn ngòi dẫn cháy được đựng trong thùng bìa catton (được niêm phong ký hiệu M4); 54 vật hình trụ kích thước khác nhau, màu trắng có chữ, màu đỏ, hồng, đen, chưa gắn dây ngòi, lõi rỗng được đựng trong thùng bìa catton (được niêm phong ký hiệu M5); 01 hộp nhựa màu trắng, hình chữ nhật kích thước (16,5x11,5x7,5) cm bên trong chứa chất bột màu xám (được niêm phong ký hiệu M6); 02 chiếc kéo bằng kim loại, 02 tô vít, 03 đoạn dây màu bạc được bọc nilon, 01 lọ keo 502, 02 đoạn ống kim loại hình trụ màu đen (được niêm phong trong 01 thùng bìa catton ký hiệu T). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Kết luận giám định số 211/KL-KTHS ngày 02/11/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- 70 vật hình trụ, có hình dạng tương tự nhau, kích thước khác nhau, vật lớn nhất cao 16 cm đường kính 10 cm, vật nhỏ nhất cao 13,5 cm đường kính 6,5 cm, quấn bên ngoài nhiều lớp bằng giấy màu trắng có chữ, một đầu gắn dây ngòi dẫn cháy (ký hiệu M1), tất cả đều là pháo nổ, tổng khối lượng là 36,898 kg;

- 75 vật hình trụ, có hình dạng tương tự nhau, kích thước khác nhau, vật lớn nhất cao 16 cm đường kính 6,5 cm, vật nhỏ nhất cao 13 cm đường kính 5 cm, quấn bên ngoài nhiều lớp bằng giấy màu trắng có chữ, một đầu gắn dây ngòi dẫn cháy (ký hiệu M2), tất cả đều là pháo nổ, tổng khối lượng là 17,967 kg;

- 75 vật hình trụ, có hình dạng tương tự nhau, kích thước khác nhau, vật lớn nhất cao 13 cm đường kính 6 cm, vật nhỏ nhất cao 10 cm đường kính 5 cm, quần bên ngoài nhiều lớp bằng giấy màu trắng có chữ, một đầu gắn dây ngòi dẫn cháy (ký hiệu M3), tất cả đều là pháo nổ, tổng khối lượng là 21,322 kg;

- 60 vật hình trụ, có hình dạng tương tự nhau, kích thước khác nhau, vật lớn nhất cao 18 cm đường kính 8,5 cm, vật nhỏ nhất cao 13 cm đường kính 6 cm, quần bên ngoài nhiều lớp bằng giấy màu trắng có chữ, một số vật quần bằng giấy màu nhiều lớp, một đầu gắn dây ngòi dẫn cháy (ký hiệu M4), tất cả đều là pháo nổ, tổng khối lượng là 19,829 kg.

- Tổng khối lượng pháo nổ gửi giám định là 96,016 kg (chín mươi sáu phẩy không trăm mười sáu kilogam).

- Chất bột màu xám bên trong hộp nhựa gửi giám định (ký hiệu M6) là thuốc pháo. Khối lượng thuốc pháo gửi giám định là 47 g (đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Ngày 17/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Kinh Môn đã tiến hành tiêu hủy 90,517 kg pháo nổ hoàn lại sau giám định.

Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 17/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố Tãi Minh H về tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 190, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Bị cáo Tãi Minh H phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”. Xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/10/2023. Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 hộp nhựa hoàn lại sau giám định; 54 vật hình trụ tròn bằng giấy được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu M5, 02 chiếc kéo bằng kim loại, 02 tô vít, 03 đoạn dây màu bạc được bọc nylon, 01 lọ keo 502, 02 đoạn ống kim loại hình trụ màu đen (được niêm phong trong 01 thùng bìa catton ký hiệu T). Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 190 của BLHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố để được tặng giấy khen, ông nội có huân huy chương nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo ở mức từ 06 năm 09 tháng đến 07 năm tù. Bị cáo là

người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND thị xã Kinh Môn đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, người bào chữa đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người bào chữa nên hành vi của người bào chữa đã thực hiện là đúng pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/10/2023, Tãi Minh H có hành vi mua các vật liệu dùng để sản xuất pháo nổ, tự làm pháo nổ để bán. Ngày 24/10/2023 tại khu vực chân Cầu Mây thuộc huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, H đã bán cho 01 người đàn ông biết 20 quả pháo loại to được số tiền 2.000.000 đồng và bán cho 01 người phụ nữ 10 quả pháo loại to được số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó, H tiếp tục tự làm pháo nổ tại phòng trọ số 04 thuộc khu nhà trọ của anh Đào Văn H2 ở thôn L, xã Q, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương thì bị Tổ công tác thuộc Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh Hải Dương (PA05) phối hợp cùng Công an thị xã Kinh Môn và Công an xã Q kiểm tra, phát hiện bắt quả tang vào 16 giờ 30 phút ngày 25/10/2023 thu giữ 280 quả pháo có tổng khối lượng 96,016 kg (chín mươi sáu phẩy không trăm mười sáu kilogam) là pháo nổ cùng các vật chứng khác có liên quan.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ pháo nổ là hàng cấm, là loại hàng mà Nhà nước cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán kinh doanh nhưng bị cáo vẫn cố ý sản xuất 96,016 kg (chín mươi sáu phẩy không trăm mười sáu kilogam) pháo nổ để bán kiếm lời nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 BLHS. Như vậy, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, ảnh hưởng tới an ninh, trật tự an toàn xã hội nên cần thiết

phải áp dụng loại hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51 của BLHS đối với bị cáo do bị cáo có bố đẻ được tặng giấy khen, ông nội bị cáo có huân huy chương, HĐXX thấy rằng bị cáo có bố đẻ được tặng giấy khen, ông nội được tặng thưởng huân huy chương cũng không được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS nên HĐXX không chấp nhận đề nghị này của người bào chữa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Ngày 17/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Kinh Môn đã tiến hành tiêu hủy 90,517 kg pháo nổ hoàn lại sau giám định là phù hợp. Đối với 01 hộp nhựa hoàn lại sau giám định, 54 vật trụ tròn bằng giấy được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu M5, 02 chiếc kéo bằng kim loại, 02 tô vít, 03 đoạn dây màu bạc được bọc nylon, 01 lọ keo 502, 02 đoạn ống kim loại hình trụ màu đen (được niêm phong trong 01 thùng bìa catton ký hiệu T) là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[8] Đối với người đàn ông tên là Tuấn Anh đã hướng dẫn bị cáo cách chế tạo pháo và chỉ chỗ bán vật liệu để sản xuất pháo nổ; người bán cho bị cáo các vật liệu để sản xuất pháo nổ, 01 người đàn ông và 01 người phụ nữ mua pháo nổ của bị cáo; quá trình điều tra, không xác định được những người này là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý. Đối với anh Đào Văn H2 là chủ nhà trọ, anh không biết việc bị cáo tự sản xuất, cất giấu pháo nổ, sử dụng phòng trọ để sản xuất pháo nổ nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh H2 là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 260; các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Tãi Minh H phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Tãi Minh H 07 (bấy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/10/2023.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ: 01 hộp nhựa màu trắng, 02 chiếc kéo bằng kim loại, 02 tô vít, 03 đoạn dây màu bạc được bọc nylon, 01 lọ keo 502, 02 đoạn ống kim loại hình trụ màu đen, 54 vật thể hình trụ trong bằng giấy. (Hiện các vật chứng này đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thị xã Kinh Môn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn ngày 24/01/2024).

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tãi Minh H.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan điều tra, Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an thị xã Kinh Môn;
- Trại tạm giam, Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vương Đình Thi